

# Ý NGHĨA CUỘC ĐỜI THEO QUAN NIỆM PHẬT GIÁO

**P**hật Giáo thường được xem như một triết lý sống chứ không phải là một tôn giáo mang màu sắc mê tín thần quyền. Đức Phật không phải là một vị thần linh có quyền năng ban phước giáng họa cho chúng sanh. Ngài chỉ là một vị đại Đạo Sư hướng dẫn cho chúng sanh biết cách tu tập như thế nào để hiện đời được an lạc và vĩnh viễn thoát ly sanh tử luân hồi. Do đó, Phật Giáo luôn luôn gắn liền với cuộc đời và giúp giải thích cuộc đời theo quan điểm riêng của Phật Giáo.

Muốn nói đến ý nghĩa cuộc đời theo quan niệm Phật Giáo, chúng ta không thể không đề cập đến Lý Tứ Đế.

Như chúng ta đã biết, bài giảng đầu tiên mà Đức Phật giảng tại vườn Lộc Uyển cho năm anh em Thầy Kiều Trần Như là bài “Tứ Diệu Đế” tức là bốn chân lý, hay còn gọi là bốn thánh đế hay bốn sự thật lớn. Bốn chân lý này là nền tảng của giáo lý Đạo Phật liên quan mật thiết đến cuộc đời và chúng sanh. Thánh Đế đầu tiên là Khổ Đế. Tức là Phật xác nhận cuộc đời là bể khổ. Tiếng Phạn gọi là Dukkha có nghĩa là đau khổ hay phiền não.

Đứng về phương diện cảm giác, “du” là khổ, “kha” là chịu đựng, “dukkha” là một cái gì làm cho ta khó chịu đựng. Hiểu như một chân lý trừu tượng, “du” là cái gì đáng khinh miệt, không đáng bám víu, “kha” là hư vô, trống rỗng. Thế gian nằm trong biển khổ và như vậy là đáng khinh miệt, ghê tởm, không đáng cho ta bám víu. Thế gian là một ảo ảnh, không có chi là thực tế. Do đó, thế gian là hư vô, trống rỗng. Vậy, “dukkha” là sự hư vô, không đáng cho ta bám víu.

Chúng sanh chỉ thấy lớp ngoài của sự vật, nhưng bậc thánh nhân nhận ra được chơn tướng của vạn pháp. Đối với bậc thánh nhân, tất cả đời sống là khổ não vì các Ngài thấy rằng không thể có hạnh phúc thật sự, vững bền trong một thế giới huyền ảo, tạm bợ, chỉ có thể làm cho nhân loại thất vọng.

Riêng đối với hai chữ **hạnh phúc**. Trong sách Đức Phật và Phật Pháp, Đại Đức Narada Maha Thera có

viết như sau : “Hạnh phúc thật sự nằm ở bên trong và không thể định nghĩa được bằng những danh từ như tài sản, sự nghiệp, quyền lực, danh vọng hay chinh phục, xâm lăng. Nếu những điều kể trên được thu thập bằng bạo lực hay một cách bất công, hoặc hưởng sai chiều hay nhìn với tâm luyến ái, nó sẽ trở thành nguồn gốc đau khổ và phiền não cho người thu nhập.

Một người thông thường, trung bình, chỉ biết thọ hưởng dục lạc và cho đó là cao thượng, là hạnh phúc duy nhất. Trong sự thỏa mãn nhục dục chắc chắn là có hạnh phúc nhất thời khi mong chờ, khi thọ hưởng, và khi hồi nhớ lại các thứ vui ấy. Nhưng nó chỉ là tạm bợ và huyền ảo. Theo Đức Phật, không luyến ái hay sự vươn mình vượt qua khỏi những khoái lạc vật chất là hạnh phúc cao thượng hơn.”

Đối với vấn đề **sanh, lão, bệnh, tử**, chúng sanh thường hay quên nghĩ tới. Hoặc giả nếu có nghĩ tới thì cũng cho là việc thường tình, đương nhiên, ai cũng phải trải qua, có tu cũng chết, không tu cũng chết, vậy tu làm chi cho nhọc nhằn thân xác.

Đối với Phật Giáo, đó là vấn đề đại sự quan trọng hàng đầu và đó cũng chính là nguyên nhân khiến Đức Phật giáng phàm xuống cõi Ta Bà này để cứu độ chúng sanh thoát ly luân hồi sanh tử.

Đối với **tám thân ngũ uẩn** này, chúng sanh thường hay cứng chiu, yêu mến. Suốt đời vất vả làm lụng lo toan cũng chỉ để mục đích lo cho tám thân này được ấm no, đầy đủ.

Đối với Phật Giáo, tám thân này chỉ là giả tạm mà thôi và chính nó là nguyên nhân của sự khổ. Tuy nhiên, nếu ta biết cách sử dụng tám thân này một cách hữu hiệu thì nó cũng giúp ta rất nhiều trong việc tu hành. Nó chính là chiếc bè giúp ta vượt qua sông mê để tiến thẳng đến bến bờ Giác Ngộ. Do đó, ta cũng không nên đay ải nó quá, cũng như không nên trưởng dưỡng xác thân một cách quá đáng.

Đối với hai chữ **hiếu đạo**, Phật Giáo xem rất là quan trọng vì hạnh hiếu là hạnh Phật. Tuy nhiên, Phật Giáo không đặt nặng vấn đề vật chất. Người con hiếu hạnh vẫn có thể lìa xa cha mẹ để đi tu mà điển hình là Đức Bổn Sư của chúng ta. Vì Phật Giáo chủ trương một

người con đi tu là đem lại lợi lạc cho tới bảy kiếp cha mẹ. Ngoài ra còn có thể trở về độ lại cha mẹ hiện đời cùng toàn thể gia đình quyến thuộc.

Đối với hai chữ **ái dục**, người đời tham đắm bao nhiêu thì Đạo Phật lại khuyên tuyệt đối nên lìa bỏ. Trong sách Đức Phật và Phật Pháp. Đại Đức Narada định nghĩa ái dục như sau: “Ái dục là một năng lực tinh thần vô cùng hùng mạnh, luôn luôn ngủ ngầm trong mỗi người và là nguyên nhân chánh của phần lớn các điều bất hạnh trong đời. Chính ái dục, thô kệch hay vi tế, làm cho ta bám víu vào sự sống dưới mọi hình thức và do đó dẫn ta mãi mãi phiêu bạt trong vòng luân hồi”.

Đối với hai chữ **tình thương**, người đời thường gói gọn trong phạm vi những người thân thiết gồm cha mẹ, vợ con, anh chị em, bà con quyến thuộc và bạn bè. Còn đối với Đạo Phật, khi nói đến tình thương thì không có ngần mé. Đó là một thứ tình thương bao la, đại đồng ban rải khắp các loài chúng sanh và không bao giờ đòi hỏi bất cứ một sự thù đáp nào.

Đối với sự **học vấn**, Đạo Phật chủ trương tu cần phải học vì “tu mà không học là tu mù”, người tu cần phải học để mà hành, để mà quán sát, tư duy chứ không phải để lấy cho được mảnh bằng. Cái học trong Đạo Phật gồm hai phần : nội điển và ngoại điển, cả hai đều rất cần thiết cho người tu sĩ.



Trên đây, chúng tôi chỉ trình bày sơ qua quan niệm của Đạo Phật đối với ý nghĩa cuộc đời qua từng chi tiết nhỏ. Giờ đây, chúng ta sẽ trình bày ý nghĩa cuộc đời qua **Lý Tứ Đế**. Lý Tứ Đế còn được gọi là bốn chơn lý. Chơn lý đầu tiên là **Khổ Đế**.

Khổ Đế được cố Hòa Thượng Thích Thiện Hoa định nghĩa như sau : “Khổ Đế là chơn lý chắc thật, trình bày rõ ràng cho chúng ta thấy tất cả những nỗi khổ đau trên thế gian này mà mỗi chúng sanh đều phải chịu, như sinh là khổ, lão, bệnh, tử là khổ v.v.. Những nỗi khổ đầy dẫy trên thế gian, bao vây chúng ta, chìm đắm chúng ta như nước biển. Do đó, Đức Phật thường ví cõi đời là một bể khổ mênh mông. Đạo Phật cho đời là bể khổ, do đó có nhiều người hiểu lầm cho rằng Đạo Phật là bi quan yếm thế. Đức Phật phân tích có ba thứ khổ (Khổ khổ, Hoại Khổ, Hành khổ) hoặc có tám thứ khổ : sanh khổ, lão khổ, bệnh khổ, tử khổ, ái biệt ly khổ, cầu bất đắc khổ, oán tăng hội khổ, ngũ ấm xí thạnh khổ.

Nhìn chung, đã làm kiếp con người không ai có thể thoát được tám cái khổ này. Đức Phật là một bậc toàn trí, toàn năng, do đó Ngài nhìn thấy tất cả, từ đó Ngài mới chọn bài giảng Tứ Diệu Đế làm bài giảng đầu tiên cho năm anh em Thầy Kiều Trần Như hầu giúp cho năm Thầy nói riêng và chúng sanh nói chung mong thoát khổ.

Thực vậy, nếu ta học Lý Tứ Đế không trọn vẹn, mà chỉ học có một đế thứ nhất không thì thật là thiếu sót. Từ chỗ đó ta sẽ đánh giá Đạo Phật là bi quan, yếm thế. Nhưng thật ra không phải như vậy, vì ba cái đế sau sẽ giải tỏa được hết toàn bộ sự hiểu lầm trên.

Như vậy, qua Khổ Đế, ta thấy quan niệm của Đạo Phật về cuộc đời là hoàn toàn khổ. Qua chơn lý thứ hai là Tập Đế, Đức Phật giải đáp nguyên nhân của đau khổ. Nguyên nhân của đau khổ gồm : Tham, Sân, Si, Mạn, Nghi, Thiên kiến, Kiến thủ, Giới cấm thủ, và Tà kiến. Lòng từ bi của Đức Phật đối với chúng sanh thật là bao la. Sau khi Đức Phật nêu lên tất cả cái khổ của cuộc đời, Đức Phật liền giải thích ngay nguyên nhân để chúng sanh không còn thắc mắc trong tâm.

Kế đến Đức Phật trình bày hai phần cuối là Diệt Đế và Đạo Đế.

Nghe xong hai phần này, chúng ta ai ai cũng đều sung sướng ví như người chết đuối vớ được chiếc phao. Thì ra nỗi khổ nào, khi biết được ra nguyên nhân cũng đều có cách chữa trị và sau đó là hết khổ.

Trong Phật Học Phổ Thông, quyển I, khóa 3, trang 17

và 18, cổ Hòa Thượng Thích Thiện Hoa có viết như sau : “Người Phật tử, hơn ai cả, phải thấu triệt cõi đời là khổ. Muốn thế, không gì hơn là hãy lắng nghe Đức Phật dạy về Khổ Đế, vì chỉ có Khổ Đế mới nói lên một cách tường tận, đầy đủ, chính xác về mọi nỗi khổ đau của cuộc đời. Thấy rõ được mọi nỗi khổ đau rồi, ta cần tìm hiểu vì đâu có khổ, nguyên nhân của khổ là đâu ? Vì chỉ khi thấy được nguồn gốc của nó, mới có thể diệt trừ tận gốc nó được. Điều này, cũng không chỗ nào nói rõ ràng, phân tích rành mạch bằng Tập Đế. Nhưng thấy được mọi nỗi đau khổ của cuộc đời và nguồn gốc của nó, không phải để mà chán ngán, khóc lóc, rên siết. Nếu thế thì không có gì tiêu cực bi quan bằng. Một số dư luận tưởng lầm rằng Đạo Phật là yếm thế, bi quan là vì họ đã dừng lại ở hai phần đầu của Tứ Diệu Đế. Nhưng người Phật tử không dừng lại đó. Đã thấy khổ đau làm cho cuộc đời xấu xa, đen tối, thì chúng ta phải diệt trừ đau khổ. Hạnh phúc không đâu xa, hạnh phúc hiện ra sau khi đã diệt trừ được đau khổ. Đau khổ lùi chừng nào thì hạnh phúc đến chừng nấy, như bóng tối tan đi đến đâu thì ánh sáng thay vào đến đó. Muốn thấy ánh sáng của Niết Bàn thì phải thực hiện những lời dạy của Phật trong Diệt Đế.

Muốn thực hiện Niết Bàn thì phải có đủ phương tiện, những phương tiện này, Đức Phật đã cung cấp đầy đủ trong Đạo Đế.

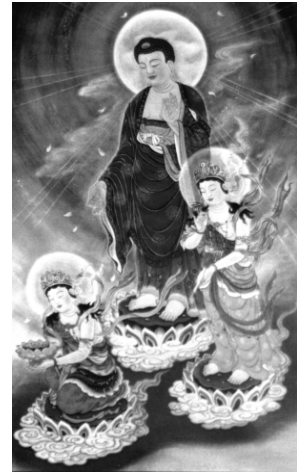
Như thế, Đức Phật Thích Ca đã làm đầy đủ nhiệm vụ của kẻ dẫn đường cho chúng ta đi từ cõi đời đen tối đến quả vị A La Hán. Ngài đã đặt vào tay chúng ta một bản đồ chỉ rõ ràng về cuộc hành trình và ban cho chúng ta đầy đủ phương tiện cần thiết trong chuyến đi vĩ đại ấy. Chúng ta chỉ cần lên đường và tiến tới”.

Nói tóm lại, qua lăng kính Phật Giáo chúng ta đã thấy được cuộc đời là phù du, là ảo mộng, là bể khổ mê mông. Vậy là người Phật tử ta phải sớm giác ngộ điều này, đừng để tham đắm vào bả vinh hoa phú quý, sắc đẹp, lợi danh. Đức Phật đã từ bi chỉ cho chúng ta con đường đưa đến sự giải thoát tự tại, vĩnh viễn thoát ly sanh tử luân hồi, hiện đời được an lạc, lúc lâm chung được vãng sanh Phật quốc. Thật không còn gì hạnh phúc cho bằng!!! Vậy, hỏi những ai đang còn chưa tỉnh mộng, xin hãy thức dậy và sớm hồi đầu, thời gian không còn bao lâu nữa, hãy mạnh dạn tiến lên, tiến lên, tiến thẳng đến bến bờ **Giác Ngộ!!!**

“Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha!!!”

**Tỳ-kheo ni Thích Phước Thanh**

## ĐÁNG THẾ TÔN



*Như vàng trắng sáng long lanh  
Như ngày huyền nhiệm Đản Sanh Phật Ngài  
Nam Mô Thích Ca Như Lai  
Mở đường Giải Thoát cứu đời trầm luân  
Lâm Tỳ Ni, nắng trong ngàn  
Ngát hoa Linh Thoại, xanh tầng Đa La  
Nhớ Người tự giác, giác tha  
Đại Bi cứu khổ Sa Bà chúng sinh  
Tháng Tư mùa Lễ Đản Sanh  
Chúng con Phật Tử tâm thành dâng hương  
Trầm hương tỏa ngát mười phương  
Dưới đài sen lễ cúng dường Như Lai  
Đáng Thế Tôn của muôn loài  
Đại Trí, Đại Dũng cứu đời u mê  
Chúng con dưới cội Bồ Đề  
Muôn lòng thành khẩn hướng về Bổn Sư  
Con nghe trời đất bỗng như  
Thịnh không vắng lặng Chân Như hòa hài  
Bao nhiêu thế kỷ xa rồi  
Mà huyền nhiệm bỗng sáng ngời phút giây  
Mùng mùa Khánh Đản tràn đầy  
Mùng mùa Khánh Đản mở ngày nắng trong  
Thuyền Bát Nhã, nước xanh dòng  
Mở trời Tịnh Độ, hòa đồng nhân sinh  
Mùng Mùa Khánh Đản quang vinh  
Bốn phương Tứ Chúng Kính Thành Dâng Hoa  
Nam Mô Bổn Sư Thích Ca  
Mùng Mùa Khánh Đản Nở Hoa Ưu Đàm..*

**Tuệ Nga**